

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 05/2025/HSST
Ngày 16 - 01 - 2025*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thê, ông Ngô Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 165/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXX-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1974; tên gọi khác: Không; Sinh quán: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Số nhà A, đường N, khu phố A, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Hưu trí (Lao động tự do); trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể: Đảng viên (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng); con ông Nguyễn Xuân Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ: Trịnh Thị Như H1; con: Có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 25/9/2024, chuyển tạm giam ngày 03/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lê Xuân B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, tại khu vực nút giao Vực V, thuộc tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, tổ công tác của Công an thị xã D phối hợp với Công an phường Đ, thị xã D phát hiện và bắt quả tang đối tượng Nguyễn Xuân H

đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong gói giấy bạc có chứa 03 viên nén màu đỏ. Tại chỗ, Nguyễn Xuân H khai nhận 03 viên nén trên là ma túy loại "ngựa" H cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật liên quan theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong gói giấy bạc có 03 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu QT01.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân H tại Công ty B1, địa chỉ tại thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Cơ quan CSĐT Công an thị xã D không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 763/KL-KTHS ngày 01/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh H xác định: *“Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,313 gam, loại: Methamphetamine”*.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Xuân H khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, H đi xe khách từ bến xe M, thành phố Hà Nội về Hà Nam. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H xuống xe tại khu vực nút giao Vực Vòng thuộc TDP V, phường Đ, thị xã D và đứng chờ để bắt xe về công ty B1 có địa chỉ tại Khu công nghiệp K, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, trong khi đang đợi xe để đi về công ty, H đã tìm và hỏi mua ma túy của 01 nam thanh niên không rõ lai lịch 03 viên ma túy dạng ngựa với số tiền 1.000.000 đồng. H cất ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi tiếp tục đứng chờ xe thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Cáo trạng số 166/CT-VKS - DT ngày 12/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Xuân H mức án tù 18 đến 24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 25/9/2024, tại khu vực nút giao Vực V, thuộc tổ dân phố V, phường Đ, thị xã D, Nguyễn Xuân H đang có hành vi cất giữ trái phép 0,313 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tham gia quân ngũ; trong quá trình công tác bị cáo được tặng Huân chương, Huy chương chiến sỹ vẻ vang của Chủ tịch nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội, đủ để bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về các tình tiết khác:

Đối với nam thanh niên H khai đã bán ma túy cho H hiện không xác định được là ai, địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của H ra không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã D không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong có số 763/KTHS là vật chứng cầm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 763/KTHS (Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã D và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 15/11/2024).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tươi